TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Án số: 106/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 30/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị T Nhàn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Kim Thu

2. Bà Nguyễn Thị Thúy Mai

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Hoàng Thị Tuyến – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên: Bà Đinh Thị Hương Lý – Chức vụ Kiểm sát viên.

Ngày 30/9/2021 tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm, thụ lý số: 423/2021/TLST-HNGĐ ngày 10/6/2021 về việc ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/QĐST-HNGĐ ngày 27/8/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1982;

Nơi đăng ký HKTT: Xóm Đ, xã Huống Thượng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(có mặt tại phiên tòa)

Bị đơn: Anh Ứng Văn T, sinh năm 1978

Nơi đăng ký HKTT: Xóm Đ, xã Huống T, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và lời khai tại phiên toà chị Hải trình bày: Chị L kết hôn cùng anh Ưng Văn T năm 2002, có đăng ký tại UBND xã Văn H, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở tự nguyện, sau khi lấy nhau vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian sau đó phát sinh mâu thuẫn, do vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên cuộc sống không có hạnh phúc, mỗi lần xảy ra mâu thuẫn vợ chồng lại chửi bới, xô xát. Vợ chồng chị đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2020, không còn quan tâm đến nhau nữa. Đến nay chị xác định không còn tình cảm, mâu thuẫn đã ở mức trầm trọng nên làm đơn khởi kiện xin ly hôn anh Ứng Văn T để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Ứng Thị Hoàng L, sinh ngày 20/11/2003, hiện con đang được chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn

chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật cho anh T nhưng anh T không đến tòa và cũng không thể hiện quan điểm giải quyết vụ án.

Qua xác minh tại xóm Đảng, xã Huống Thượng, chính quyền địa phương cung cấp vợ chồng chị L, anh T đã xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là gì địa phương không lắm rõ, chị L đã cùng con gái chuyển đi nơi khác ở khoảng 2 năm nay.

Do anh T không viết bản tự khai cũng như không tham gia phiên họp công bố tài liệu công khai chứng cứ và hòa giải tại tòa nên Tòa án không tiến hành hòa giải được, vì vậy vụ kiện phải đưa ra xét xử công khai tại phiên tòa ngày hôm nay.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng:

- Việc tiếp nhận đơn của Tòa án, việc thụ lý đơn khởi kiện và quá trình giải quyết của Hội đồng xét xử và việc tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của BLTTDS;

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng; bị đơn không thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 72 BLTTDS.

2. Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Áp dụng Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28, 35, 39, 147, 227; 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Hoàng Thị L cho chị L được ly hôn anh Ứng Văn T.

Về con chung: Giao cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng con chung Ứng Thị Hoàng Ly, sinh ngày 20/11/2003 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị L không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

Về án phí: chị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Quan hệ pháp luật tranh chấp của vụ án ly hôn căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện. Bị đơn anh T có nơi cư trú tại thành phố Thái Nguyên, căn cứ vào điểm a khoản 1, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

Tòa án đã tống đạt hợp lệ giấy triệu tập phiên tòa lần thứ hai nhưng anh T vắng mặt không lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh T.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị L và anh Ưng Văn T có đăng ký kết hôn với nhau năm năm năm 2002, có đăng ký tại UBND xã Văn Hán, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đủ điều kiện được công nhận hôn nhân hợp pháp. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng do bất đồng quan điểm sống nên rạn nứt về tình cảm, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2020 đến nay, không hề quan tâm đến nhau nữa.Chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã ở mức trầm trọng nên yêu cầu được ly hôn. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân cũng không mang lại hạnh phúc, vì vậy chấp nhận đơn ly hôn của chị Hoàng Thị L cho chị L được ly hôn với anh Ưng Văn T như vậy là phù hợp với thực tế và Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung Ứng Thị Hoàng Ly, sinh ngày 20/11/2003. Hiện chị L đang trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn tiếp tục giao cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng con chung như vậy là phù hợp với thực tế và nguyện vọng của con là được ở với mẹ và Điều 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Anh T được quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai có quyền cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị L không có yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[4]. Về tài sản chung và nợ chung: Chị L không yêu cầu giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, 35, 146, 147, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án có hiệu lực thi hành từ ngày 01.01.2017.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Hoàng Thị L, cho chị L được ly hôn anh Ứng Văn T.

2. Về con chung: Giao cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng con chung Ứng Thị Hoàng Ly, sinh ngày 20/11/2003 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị L không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị L không có yêu cầu nên Tòa án không giải quyết, nếu các đương sự có tranh chấp sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

4. Về án phí: Chị L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước, được chuyển từ tạm ứng án phí sang theo biên lai thu số 0004895 ngày 10/06/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

5. Quyền kháng cáo: Báo cho các đương sự biết trong hạn 15 ngày, chị L được quyền kháng cáo bản án kể từ ngày tuyên án; anh T được quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án tại địa phương.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Đỗ Thị T Nhàn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSNDTTN;
- VKSND TPTN;
-THADSTPTN;
- Đương sự;
- UBND xã.Văn H;
h. Đồng Hỷ, TN;
- Lưu HS.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị T Nhàn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSNDTTN;
- VKSND TPTN;
-THADSTPTN;
- Đương sự;
- UBND xã.Văn Hán;
h. Đồng Hỷ, TN;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị T Nhàn

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị T Nhàn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSNDTTN;
- VKSND TPTN;
-THADSTPTN;
- Đương sự;
- UBND P.Quán Triều;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị T Nhàn

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị T Nhàn

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- THADS TPTN;
- UBND nơi ĐKKH;
(phường Cam Giá, TN);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; VT, BP.

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Anh Thư

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thị Hồng Thái

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- THADS TPTN;
- UBND nơi ĐKKH;
(xã Hồng Tiến,Phổ Yên, TN);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; VT, BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Mai Thị Hồng Thái